

Bản án số: 19/2017/HSST
Ngày 08 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Xuân Cải - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện Yên Thủy.
2. Bà Bùi Thị Then – Chủ tịch hội nông dân huyện Yên Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Từ, Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại nhà văn hóa xóm Hồng, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy xét xử lưu động, công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2017/HSST ngày 02/8/2017 đối với bị cáo:

Bị cáo: **Đinh Văn T**, Sinh năm: 1982

HKTT: xóm T, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mường; trình độ văn hóa 0/12. Con ông Đinh Văn T1 (đã chết) và bà Đinh Thị M; Vợ là Đinh Thị L, con: 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2017 (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị VKSND huyện Yên Thủy truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đầu tháng 3/2017 Đinh Văn T đi lên thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn mục đích mua ma túy về để sử dụng đồng thời bán kiếm lời, vì vậy T đã một mình đi xe buýt đến chợ Vụ Bản để hỏi mua ma túy thì gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, dáng người nhỏ, cao khoảng 1,6m không quen biết, T đến gần bắt chuyện và hỏi chỗ mua ma túy, sau khi quan sát T, người đàn ông này nói “Tao có hàng! mày muốn mua bao nhiêu?”, T trả lời “em muốn mua 400.000 đồng”, người đàn ông trên đồng ý sau đó vào góc chợ lấy ra 6 gói chứa chất bột màu trắng là heroin và 01 gói chứa viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp đưa cho T, sau khi xem xong T lấy ra 400.000 đồng đưa cho

người đàn ông trên rồi cất số ma túy vào túi quần đi về nhà cất dấu. Đến khoảng 16h30 ngày 31/3/2017 khi T đang ngồi chơi uống nước cùng với Triệu Văn D, Nguyễn Văn Th thì thấy có Trần Văn Q và Phạm Văn L đi bộ đến nhà T để mua ma túy, sau khi trao đổi Q muốn mua 100.000 đồng heroin nên lấy 01 tờ tiền Polyme đưa cho T, T mở ví của mình lấy trong đó 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng là heroin đưa cho Q, còn L muốn mua ma túy tổng hợp nên lấy ra 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000đ đưa cho T, sau khi cầm tiền của L, T xuống bếp lấy 01 gói nilon bên trong có 01 viên nén ma túy tổng hợp màu hồng đem lên nhà, cùng lúc T bị tổ công tác phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra Đinh Văn T còn khai nhận trước đó vào các ngày (26/3; 27/3; 28/3 và 29/3/2017) đã bán cho Trần Văn Q 04 lần mỗi lần 01 gói với giá tiền 100.000đ/gói tổng số tiền T thu được là 400.000đ, cùng trong ngày 28/3/2017, T bán cho Phạm Văn L 01 gói ma túy loại heroin với giá 100.000đ. Tổng số tiền T bán cho Q và L là 500.000đ, bị cáo sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Tại bản kết luận giám định số 55/PC54 ngày 05/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: 0,03 (không phẩy không ba) gam là chất ma túy, loại Heroin; 0,1 (không phẩy một) gam viên nén màu hồng thu giữ trên người Đinh Văn T là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-HS ngày 01/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Đinh Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2, điều 194 BLHS;

Tại phiên toà, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất vụ án, đưa ra các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng: Điểm b, Khoản 2, Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2, Điều 46 của Bộ luật hình sự;
- Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 7 năm đến 8 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong bên trong chứa 0,03 gam heroin, 01 viên nén màu hồng trọng lượng 0,1 gam Methamphetamine, 01 chai nhựa màu trắng loại 0,5 lít; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Lacoste cũ.

Tịch thu xung quỹ nhà nước: số tiền 200.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 03 bên trong có 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ.

Truy thu xung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ của bị cáo Đinh Văn T.

- Về án phí: Bị cáo Đinh Văn T bị kết án nên buộc phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo Đinh Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, tang vật vụ án, kết quả giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận.

Do bản thân nghiện ma túy nên Đinh Văn T nghĩ ra cách đi mua ma túy về bán lại cho các con nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời và sử dụng, vào khoảng đầu tháng 03 năm 2017 T đi xe buýt lên chợ Vụ Bản, Lạc Sơn mua được 06 gói ma túy loại heroin và 01 viên nén ma túy tổng hợp Methamphetamine. Có được số ma túy trên T đem về nhà cất giấu sau đó trong các ngày 26,27,28 và 29 tháng 3 T đem bán bốn lần với số lượng 04 gói cho Trần Văn Q thu được số tiền 400.000đ, bán cho Phạm Văn L 01 lần với số lượng 01 gói thu được số tiền 100.000đ, đến khoảng 16h30 ngày 31/3/2017 khi Trần Văn Q và Phạm Văn L đến nhà T hỏi mua ma túy, T đồng ý sau đó bán cho Q 01 gói thu được 100.000đ, sau đó tiếp tục đi lấy ma túy tổng hợp bán cho L thì bị phát hiện bắt giữ. Như vậy, với mục đích kiếm lời bị cáo đã mua ma túy về sau đó bán lẻ cho Q và L từ ngày 26/3/2017 đến 31/3/2017 với tổng cộng 5 lần, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 194 của BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược gây tác hại nhiều mặt đối với đời sống xã hội, tại phiên tòa hôm nay chúng ta thấy rõ hơn tác hại của ma túy; ma túy chính là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm, bạo lực, tham nhũng, vắt cạn kiệt nhân lực, tài chính, hủy diệt những tiềm năng quý báu mà lẽ ra phải được huy động cho phát triển kinh tế - xã hội để đem lại ấm no, hạnh phúc cho mọi người. Ma túy cũng đang làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây sỏi mòn đạo lý, kinh tế, xã hội... Nghiêm trọng hơn ma túy còn là tác nhân của căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS phát triển. Do đó, phiên tòa hôm nay cũng là bài học cảnh tỉnh cho những người đang có ý định đến với ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; tuy nhiên, trong khi xem xét, Q định hình phạt cần cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2, Điều 46 của BLHS đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải; đã tự thú về hành vi bán chất ma túy cho Q và L trước đó vào các ngày từ 26 đến 29 tháng 3 năm 2017 gồm 4 lần, bị cáo là người dân tộc, trình độ văn hóa thấp, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị của Kiểm sát viên HĐXX thấy rằng: cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

Lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 điều 194 BLHS nhưng xét thấy bị cáo thuộc diện di dân lòng hồ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

Số tiền bị cáo bán ma túy cho Q và L (trong các ngày từ 26 đến 29/3) mà bị cáo thu được là 500.000đ; bị cáo đã sử dụng vào mục đích cá nhân, số tiền này do thu lời bất chính mà có vì vậy cần truy thu xung công quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, Cơ quan Công an vẫn đang tiếp tục điều tra, làm rõ, khi có đầy đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

+ *Về vật chứng của vụ án:*

- 01 túi niêm phong bên trong chứa 0,03 gam heroin, 01 viên nén màu hồng trọng lượng 0,1 gam Methamphetamine do T bán cho Trần Văn Q là chất cấm lưu hành nên tịch thu xuất hủy.

- 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ do Q và L mua ma túy của T là tiền thu lời bất chính vì vậy cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

- 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Lacoste cũ đã qua sử dụng, của bị cáo T dùng để cất giấu ma túy; xét thấy chiếc ví này giá trị không cao, vì vậy nên tịch thu xuất hủy.

- 01 chai nhựa màu trắng loại 0,5 lít của bị cáo T dùng để đựng và cất giấu các chất ma túy vì vậy nên tịch thu xuất hủy.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điều 99 BLTT-HS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điều b, Khoản 2, Điều 194; điểm o,p khoản 1, khoản 2, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 31/3/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong bên trong chứa 0,03 gam heroin, 01 viên nén màu hồng trọng lượng 0,1 gam Methamphetamine, 01 chai nhựa màu trắng loại 0,5 lít; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Lacoste đã cũ.

Tịch thu xung quỹ nhà nước: số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 03 bên trong có 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2017 giữa Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình).

Truy thu xung quỹ nhà nước số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng của bị cáo Đinh Văn T.

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKS huyện Yên Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Yên Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Hải Dương